TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2024/HS -ST
Ngày: 11- 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền
Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Sỹ Thắng
Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2024. Quyết định hoãn phiên toà số 15 ngày 28/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Xuân H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Lê Thị X; vợ: Lê Thị T; có 03 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: 16/02/2024 đến 22/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

2. Lê Thị T, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Duy B (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); chồng: Lê Quý T; có 03 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: 16/02/2024 đến 22/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

3. Trần Đức S, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức S (đã chết) và bà Lê Thị H (đã chết); vợ: Lê Thị Y; có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân Thân: Ngày 11/3/2019 Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 24 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ". (đã chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo ngày 11/12/2022, được rút ngắn thời gian thử thách 03 tháng theo giấy chứng nhận số 56/GCN ngày 11/12/2022 của Cơ quan THAHS Công an huyện Qu). Tạm giữ: 16/02/2024 đến 22/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Dương Văn Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn D và bà Lê Thị T (đã chết); vợ: Triệu Thị L; có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: 16/02/2024 đến 22/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Phạm Công T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Công A (đã chết) và bà Trần Thị Đ; vợ: Lê Thị H; có 02 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: 16/02/2024 đến 22/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 16/02/2024, Lê Xuân H cùng với Phạm Công T, Dương Văn T, Trần Đức S và Lê Thị T đều ở thôn X, xã Q, huyện Q cùng nhau tổ chức ăn uống tại gian phòng bếp nhà H. Đến 17h00'cùng ngày sau khi ăn xong tất cả ngồi lại chiếu uống nước nói chuyện, trong lúc ngồi nói chuyện, H nói với mọi người "*rảnh rỗi mấy anh em ta chơi vài ván 3 cây cầm chương trống cửa 50.000đ cho vui"* thì T, S, Th, T đồng ý. Sau đó, H lấy 01 bộ bài túi lơ khơ 52 cây đã cũ ở cửa sổ phòng bếp, rồi lọc lấy 36 cây gồm các quân bài từ A đến 9 để xuống chiếu (chiếu đã dùng ngồi ăn uống từ trước); rồi H, T, S, T và T chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài 3 cây cầm chương trống cửa 50.000 đồng. Đến 18h30' cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Q và Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang, thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 5.960.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc; 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Lê Xuân H có 600.000 đồng bỏ cả dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt H có 400.000 đồng, quá trình đánh bạc H thua 200.000 đồng. Lê Thị Tđem đi 300.000 đồng bỏ cả dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt T có 150.000 đồng, quá trình đánh bạc T thua 150.000 đồng. Dương Văn Th đem đi 500.000 đồng bỏ cả dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt Th có 20.000 đồng, quá trình đánh bạc Th thua 480.000 đồng. Trần Đức S đem đi 3.000.000 đồng bỏ cả dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt S có 3.110.000 đồng, quá trình đánh bạc S thắng được 110.000

đồng. Phan Công T đem đi 1.560.000 đồng bỏ cả dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt Tuân có 2.280.000 đồng, quá trình đánh bạc T thắng được 720.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 797/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận số tiền 5.960.000 đồng gửi giám định là tiền thật, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hình thức đánh bài 3 cây cầm chương thắng thua bằng tiền là: người chơi sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, lọc bỏ hết các cây bài 10, J, Q, K và chỉ lấy các cây bài từ A đến 9 (36 cây), khi chơi người cầm chương sẽ chia cho mỗi người 03 cây bài để tính điểm (01 điểm là thấp nhất, 10 điểm là cao nhất), những người tham gia chơi đặt tiền cược thấp nhất 50.000d (Năm mươi nghìn đồng) ở trước vị trí ngồi của mình, sau khi người chơi đã đặt xong tiền thì người cầm chương sẽ so điểm của mình với từng người chơi. Nếu điểm của người chơi cao hơn điểm của người cầm chương thì người chơi sẽ thắng và được số tiền mình đã đặt cược từ trước và ngược lại nếu điểm của người chơi thấp hơn điểm của người cầm chương thì người chơi thua và sẽ mất số tiền mình đã đặt cược cho người cầm chương, được thua người cầm chương sẽ thanh toán số tiền và kết thúc ván bài đó. Nếu các người chơi bằng điểm nhau thì xét chất rô, cơ, tép, bích và trong quá trình chơi ai được 10 điểm thì được cầm chương ván bài tiếp theo.

Về vật chứng trong vụ án: Đối với số tiền 5.960.000 đồng tiền thu dưới chiếu bạc, quá trình điều tra xác định là tiền các bị can dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng là công cụ phương tiện để các bị can thực hiện tội phạm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-QX ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Lê Xuân H, Lê Thị T, Dương Văn Th, Trần Đức S, Phạm Công T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng:

1. Lê Xuân H: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

2. Trần Đức S: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

3. Dương Văn Th: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

4. Lê Thị T: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

5. Phạm Công H: khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Tịch thu số tiền 5.960.000đ các bị cáo đánh bạc sung công quỹ nhà nước.Tịch thu tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng

- Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 16 ngày 16/02/2024, tại nhà Lê Xuân H ở thôn X, xã Q, huyện Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã bắt quả tang: Lê Xuân H, Phạm Công T, Trần Đức S; Dương Văn Th, Lê Thị T đang có hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh bài 3 cây cầm chương. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền các bị can dùng để đánh bạc là 5.960.000 đồng; 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng. Nên tại phiên toà đại diện VKS luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lê Xuân H, Lê Thị T, Trần Đức S, Dương Văn Th, Phạm Công T có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3]. Tính chất vụ án: Các bị cáo đều là những người nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là tệ nạn xã hội, nhưng do ham vui mà bất chấp qui định của pháp luật thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh 03 cây cầm chương có tính chất được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trị an và nếp sống văn minh tại địa phương, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4]. Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, khi có người khởi xướng là cùng hiểu ý nhau tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh 03 cây cầm chương. Trong vụ án này bị cáo Lê Xuân H là người rủ rê, trực tiếp khởi xướng, lấy bài, dùng nhà của mình cho các bị cáo đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc nên H có vai trò thứ nhất trong vụ án; Phạm Công Tuân, Trần Đức S; Dương Văn Th, Lê Thị T là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau thứ hai trong vụ án.

[5]. Như đánh giá ở trên bị cáo H là người có vai trò đầu nên sẽ có mức án cao nhất. Bị cáo Scó nhân thân xấu, số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất, nên xếp mức án của S và H cao nhất là phù hợp. Các bị cáo còn lại T, Th, T có mức án thấp hơn là phù hợp. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cả 5 bị cáo đều có chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được qui định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có thêm tình tiết giảm nhẹ có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng H chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3; bị cáo T có mẹ đẻ được nhà nước phong tặng bà mẹ Việt Nam anh Hùng, có chồng được tặng Kỷ niệm chương tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới; bị cáo Sỹ quá trình tại địa phương bản thân và gia đình đã có công ủng hộ cô vít và các phong trào phát động tại địa phương (các xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T, T, S được qui định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét thấy tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo chỉ mức độ, mang tính bột phát, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc ít (5.690.000đ), các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nêu trên, đều có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật. Bị cáo S nhân thân năm 2019 bị xét xử về tội " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ", phạm tội do lỗi vô ý, đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 11/12/2022, theo qui định tại khoản 2 Điều 69 BLHS bị cáo được coi là không có án tích, theo hướng dẫn tại điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2018 của HĐTPTANDTC ngày 24/4/2024 qui định thì lần này phạm tội của bị cáo S được coi là phạm tội lần đầu, trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò sau, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo H, Th, S được hưởng án treo cải tạo tại địa phương, áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo T, T được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. Về tang vật: Đối với số tiền 5.690.000đ hiện nay lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên lai thu số 0000978 ngày 05/6/2024, đây tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã cũ, đây là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy (hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2024).

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS (đối với các bị cáo). Điều 65 BLHS (đối với bị cáo H, T, S). Điều 36 BLHS (đối với bị cáo T, T).

Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Lê Xuân H, Lê Thị T, Trần Đức S, Dương Văn Th, Phạm Công T phạm tội " Đánh bạc"

1. Xử phạt: Lê Xuân H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Xử phạt: Trần Đức S 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Xử phạt: Dương Văn Th 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo H, S, Th cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Xử phạt: Lê Thị T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (16/02/2024 đến 22/02/2024) qui đổi bằng 18 (mười tám) ngày

cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

5. Xử phạt: Phạm Công T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (16/02/2024 đến 22/02/2024) qui đổi bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo T và bị cáo T tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo T và bị cáo T cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về tang vật: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.690.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội. (Hiện số tiền này cơ quan công an huyện Q đang nộp vào tài khoản 3949.01054462 mở tại kho bạc Nhà nước Q theo Biên lai thu số 0000978 ngày 05/6/2024)

- Tịch thu tiêu huỷ 36 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã cũ (hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2024).

-***Án phí hình sự sơ thẩm:*** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện Quảng Xương
- Công an huyện Quảng Xương
- THA DS huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Bùi Thị Huyền